

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HOÀ**

*Bản án số: 44//2017/HSST
Ngày: 22/8/2017*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Luân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Bình Nam**

2/ Bà **Phan Thị Hồng**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Mai Nữ Thanh
Hường** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa
tham gia phiên Tòa:* Bà **Đậu Thị Vân Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lương Ngọc T - sinh năm 1984

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố P – phường K – thành phố C – tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Xuân T; con bà: Lương Thị O; Vợ: Nguyễn Thị M; con: có 02 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011); Tiền án: Ngày 14/12/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 08/3/2016; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/3/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã C xử 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 06/10/2004. Đến ngày 24/6/2009 đã chấp hành xong toàn bộ bản án; Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại: Phạm Ngọc Y** - sinh năm: 1959

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T - phường L - thành phố C - tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lương Ngọc T là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Đến khoảng 15 giờ ngày 29/12/2016, Lương Ngọc T và Ngô Anh P ngồi nhậu cùng một số người bạn tại khu vực Lãng thuộc phường K thành phố C. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, do hết bia nhậu nên P rủ T đi trộm bia. T đồng ý. Sau đó P mượn xe của một người tên H (không rõ lai lịch), T chở P đến đại lý bia Ngọc Y của bà Phạm Ngọc Y trên đường đại lộ Hùng Vương thuộc phường N, thành phố C để trộm bia. Khi đến nơi, T dừng xe bên hông đại lý đứng ngoài cảnh giới. P đi vào bên trong lấy 02 thùng bia Sài Gòn. Khi P đang đưa 02 thùng bia đi ra thì bị anh Lê V phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 24/HĐĐG ngày 03/3/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố C kết luận: 02 thùng bia Sài Gòn trên trị giá 576.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 40/VKS-HS ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố bị cáo Lương Ngọc T về tội: “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự.

Đối với Ngô Anh P có hành vi cùng Lương Ngọc T trộm cắp 02 thùng bia Sài Gòn của bà Phạm Ngọc Y trị giá 576.000 đồng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, tuyên xử bị cáo Lương Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo T từ 06 - 09 tháng tù; ý kiến của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Lương Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng số: 40/VKS-HS ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C. Như vậy, bị cáo Lương Ngọc T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Phạm Ngọc Y 02 thùng bia Sài Gòn có giá 576.000 đồng, đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản (ngày 14/12/2015 bị cáo T bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”) chấp hành xong hình phạt từ ngày 08/3/2016 chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi của bị cáo Lương Mạnh T có đủ yếu tố cấu thành tội “**Trộm cắp tài sản**”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố các bị cáo về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong đời sống cộng đồng dân cư. Nhân thân bị cáo: Ngày 26/3/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã C xử 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương

tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 24/6/2009 nhưng không chịu tu dưỡng lại phạm tội mới. Sau khi phạm tội, bị cáo còn bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan cảnh sát điều tra. Do đó cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phạm Ngọc Y đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lương Ngọc T** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lương Ngọc T 06 tháng tù**, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phạm Ngọc Y không yêu cầu bồi thường nên không xét.

Về án phí: Bị cáo Lương Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lương Ngọc T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại Phạm Ngọc Y được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án Hình sự sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sơ Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. C;
- Công an Tp. C;
- CCTHADS Tp. C;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu HSVA.

Bùi Thị Luân